

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/DS-ST

Ngày: 20 - 11 -2019

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Kiên

2. Bà Lê Thị Thanh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhớ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên -Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 198/2019/TLST- DS ngày 24 tháng 6 năm 2019 về *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V

Địa chỉ: Số 89, đường Láng H, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Đình H, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V. Địa chỉ: Số 83, đường Mai Xuân T, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định (theo văn bản ủy quyền số 19528/2019/VPB AMC PN ngày 28/5/2019). Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đào Thanh P, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Làng K, phường Đống Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 5 năm 2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/7/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V, chi nhánh tỉnh Bình Định (sau đây gọi là Ngân hàng) và ông Đào Thanh P ký Hợp

đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD, số tiền vay 340.000.000 đồng, Ngân hàng đã giải ngân và ông P nhận tiền vay theo Khế ước nhận nợ số: LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017, mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô mới 100% nhãn hiệu Chevrolet Aveo, thời hạn vay là 72 tháng từ ngày 04/7/2017 đến ngày 04/7/2023, lãi suất trong hạn 9,9%/năm, được cố định trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi (ngày 04/01/2018) sẽ được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng trả lãi bậc thang cao nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 5,2%/năm; từ ngày 01/4/2018 trở đi lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay, lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; ông P trả gốc cho bên Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 04 hàng tháng với số tiền 4.723.000 đồng riêng kỳ cuối cùng trả dứt nợ vay, trả lãi 01 tháng/lần vào ngày 04 hàng tháng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 04/8/2017.

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ, ông P đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017, tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số loại AVEO, biển số 81A-128.29 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/7/2017 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021054 cho ông Đào Thanh P. Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTCSP ký ngày 04/7/2017, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng ngày 04/7/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông P đã thanh toán tiền nợ gốc là 66.125.629 đồng và tiền nợ lãi là 42.904.421 đồng. Sau đó ông P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần mời khách hàng lên làm việc, tạo điều kiện về thời gian và đề nghị thanh toán nợ vay nhưng ông P vẫn không trả nợ vay cho Ngân hàng.

Vì vậy, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V khởi kiện yêu cầu ông Đào Thanh P phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD, ngày 04/7/2017, tính đến ngày 20/11/2019 (ngày xét xử sơ thẩm) là 327.296.826 đồng, trong đó nợ gốc 273.874.371 đồng và nợ lãi 53.422.455 đồng.

Trường hợp ông Đào Thanh P không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi các tài sản bảo đảm khoản vay nói trên để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên ông P vẫn chưa trả hết nợ thì ông P vẫn tiếp tục trả hết số nợ còn lại.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đào Thanh P mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải

nhưng vắng mặt không có lý do nên không có văn bản trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án. Tại phiên tòa bị đơn ông Đào Thanh P trình bày: Ông thừa nhận có ký Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017 để vay 340.000.000 đồng của Ngân hàng và có ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017 như Ngân hàng trình bày là đúng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 66.125.629 đồng và 42.904.421 đồng nợ lãi. Do điều kiện làm ăn khó khăn nên ông không trả nợ gốc và nợ lãi như thỏa thuận được. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD, ngày 04/7/2017, tính đến ngày 20/11/2019 (ngày xét xử sơ thẩm) là 327.296.826 đồng, trong đó nợ gốc 273.874.371 đồng và nợ lãi 53.422.455 đồng; trường hợp ông không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi các tài sản bảo đảm khoản vay nói trên để thu hồi nợ thì ông đồng ý. Tại phiên tòa ông xin Ngân hàng cho ông trả dần nợ gốc hàng tháng như thỏa thuận trong hợp đồng và xin không trả nợ lãi.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử, nghị án đều đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P giải quyết buộc ông Đào Thanh P; địa chỉ: Làng K, phường Đồng Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án dân sự “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

[2] Về nội dung:

Theo Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V đã cho ông Đào Thanh P vay số tiền 340.000.000 đồng. Mục đích vay là thanh toán tiền mua xe ô tô mới 100% nhãn hiệu Chevrolet Aveo, thời hạn vay là 72 tháng từ ngày 04/7/2017 đến ngày 04/7/2023, lãi suất trong hạn 9,9%/năm, được cố định trong

06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi (ngày 04/01/2018) sẽ được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng trả lãi bậc thang cao nhất của bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 5,2%/năm; từ ngày 01/4/2018 trở đi lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/4, 01/7, 01/10 hàng năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông Đào Thanh P đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTCSP ngày 04/7/2017, đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng ngày 04/7/2017, theo đó ông P thế chấp 01 xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung 69YDHH944647, số máy 4D3170720485, số loại AVEO, biển số 81A-128.29 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021054 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/7/2017 cho ông Đào Thanh P.

Từ khi vay cho đến nay, ông Đào Thanh P đã trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc là 66.125.629 đồng và tiền nợ lãi là 42.904.421 đồng.

Do ông Đào Thanh P vi phạm thỏa thuận, không trả nợ gốc và nợ lãi đúng hạn theo hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đào Thanh P phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại tính đến ngày 20/11/2019 là 327.296.826 đồng, trong đó nợ gốc là 273.874.371 đồng và nợ lãi là 53.422.455 đồng. Trong trường hợp ông P không trả nợ, Ngân hàng đề nghị xử lý tài sản thế chấp nói trên theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTCSP ngày 04/7/2017 để thu hồi nợ.

Xét, Hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn và bị đơn giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết, nhưng bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay; tại phiên tòa bị đơn thừa nhận nợ gốc và nợ lãi và xin nguyên đơn cho trả dần nợ gốc hàng tháng và không trả nợ lãi nhưng bị đơn không đồng ý. Do vậy, Hội đồng xét xử buộc bị đơn ông Đào Thanh P phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại tính đến ngày 20/11/2019 là 327.296.826 đồng, trong đó nợ gốc 273.874.371 đồng và nợ lãi 53.422.455 đồng.

[3] Tại hợp đồng thế chấp tài sản, các bên có thỏa thuận tài sản để đảm bảo để thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi của Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017 là xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung 69YDHH944647, số máy 4D3170720485, số loại AVEO, biển số 81A-128.29 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021054 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/7/2017 cho ông Đào Thanh P và tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ...được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp (Điều 1) và quyền xử lý tài sản đảm bảo khi bên đảm bảo không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ (Điều 5). Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng nên yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ và phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nguyên đơn có quyền yêu

cầu xử lý tài sản đã thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ.

[4] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng các Điều 299, 317, 320 của Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 90, 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V.

Buộc ông Đào Thanh P phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền 327.296.826 đồng, trong đó nợ gốc là 273.874.371 đồng và nợ lãi tính tới ngày 20/11/2019 là 53.422.455 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Đào Thanh P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LN1706300098155/NTH/HĐTD ngày 04/7/2017.

Trong trường hợp ông Đào Thanh P không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả tiền thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp theo xe ô tô số LN1706300098155/NTH/HĐTCSP ngày 04/7/2017, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng ngày 04/7/2017 để thu hồi nợ: Tài sản gồm: 01 xe ô tô con nhãn hiệu CHEVROLET, số khung 69YDHH944647, số máy 4D3170720485, số loại AVEO, biển số 81A-128.29 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 021054 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/7/2017 cho ông Đào Thanh P.

2. Về án phí và quyền thi hành án: Buộc ông Đào Thanh P phải chịu 16.364.841 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.688.477 đồng theo biên lai số 0001588 ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp.P;
- THADS Tp.P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Thu